

Số: 644 /KH-UBND

Nghệ An, ngày 25 tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025, Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 358-KH/TU ngày 24/7/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân

Thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ: số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 về ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 về ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân và Kế hoạch số 358-KH/TU ngày 24/7/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết số 198/2025/QH15, Nghị quyết số 138/NQ-CP, Nghị quyết số 139/NQ-CP, Kế hoạch số 358-KH/TU);

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết số 198/2025/QH15, Nghị quyết số 138/NQ-CP, Nghị quyết số 139/NQ-CP và Kế hoạch số 358-KH/TU, nhằm đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của phát triển kinh tế tư nhân; tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, qua đó huy động và phát huy sức mạnh tổng hợp để kinh tế tư nhân tỉnh Nghệ An phát triển nhanh, hiệu quả, bền vững; góp phần thúc đẩy tăng trưởng, tạo việc làm, nâng cao năng suất lao động, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh Nghệ An trong kỷ nguyên mới.

- Xác định nội dung, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, chủ yếu để các sở, ban, ngành, địa phương, các cơ quan, đơn vị liên quan tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện theo lộ trình và bước đi phù hợp để hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế tư nhân tỉnh Nghệ An đến năm 2030, định hướng đến năm 2045, phù hợp với Nghị quyết số 68-NQ/TW.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết số 198/2025/QH15, Nghị quyết số 138/NQ-CP, Nghị quyết số 139/NQ-CP và Kế hoạch số 358-KH/TU phải thực sự nghiêm túc, sâu rộng, thiết thực, hiệu quả, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở, phù hợp với tình hình thực tiễn của từng cấp, ngành, địa phương, đơn vị; bảo đảm sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức trong quá trình triển khai thực hiện.

- Xác định phát triển kinh tế tư nhân nhanh, bền vững, hiệu quả vừa là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, vừa mang tính chiến lược lâu dài, nhằm phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, nhất là nguồn lực trong nhân dân cho phát triển kinh tế - xã hội.

- Việc tổ chức thực hiện phải phù hợp, bám sát quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và trên cơ sở điều kiện kinh tế - xã hội và thực tế tình hình phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Việc triển khai Kế hoạch này phải gắn với các Kế hoạch của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh để triển khai các Nghị quyết của Bộ Chính trị: Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới (viết tắt là Nghị quyết số 41-NQ/TW); Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (viết tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW); Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới và Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật và đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Thúc đẩy, phát triển kinh tế tư nhân trở thành một trong những động lực quan trọng nhất của nền kinh tế tỉnh Nghệ An; khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, tiên phong trong phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xây dựng đội ngũ doanh nhân có bản lĩnh chính trị, tư duy chiến lược, năng lực quản trị, đạo đức kinh doanh, tinh thần dân tộc, có khát vọng phát triển và trách nhiệm xã hội cao.

- Tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, minh bạch, ổn định; bảo đảm quyền tự do kinh doanh, quyền sở hữu tài sản hợp pháp, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2030

- Phân đầu đến năm 2030, tỉnh Nghệ An có khoảng 30.000 - 32.000 doanh nghiệp hoạt động, trong đó có doanh nghiệp lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu.

- Tốc độ tăng trưởng bình quân của kinh tế tư nhân đạt khoảng 10-12%/năm; đóng góp khoảng 50-60% GRDP toàn tỉnh, khoảng 65-70% tổng thu ngân sách của tỉnh, giải quyết việc làm cho khoảng 85% tổng số lao động trên địa bàn tỉnh, năng suất lao động tăng bình quân khoảng 8,5-9,5%/năm.

- Tỉnh Nghệ An thuộc nhóm các địa phương dẫn đầu cả nước về ứng dụng, chuyển giao khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số với tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đạt mức tiên tiến ở một số lĩnh vực quan trọng. Tỷ lệ đổi mới công nghệ sản xuất các sản phẩm chủ yếu đạt 35-38%.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2045

Kinh tế tư nhân tỉnh Nghệ An phát triển nhanh, mạnh, bền vững; chủ động tham gia vào chuỗi sản xuất, cung ứng trong nước và toàn cầu; có năng lực cạnh tranh cao trong khu vực; phấn đấu đến năm 2045 tỉnh Nghệ An lũy kế có khoảng 40.000 doanh nghiệp hoạt động, đóng góp khoảng trên 60% GRDP toàn tỉnh.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân

1.1. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường trong tỉnh

- Quán triệt sâu rộng các nội dung của Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết số 198/2025/QH15, Nghị quyết số 138/NQ-CP, Nghị quyết số 139/NQ-CP và Kế hoạch số 358-KH/TU tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân, doanh nghiệp nhằm thay đổi tư duy, nhận thức, hành động; tạo sự thống nhất cao về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của kinh tế tư nhân trong thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Nghệ An; xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền và doanh nghiệp cởi mở, thân thiện, đồng hành, liêm chính, kiến tạo phát triển.

- Tăng cường công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, hiệu quả; cụ thể hoá nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng, đặc biệt là người dân và doanh nghiệp để có nhận thức sâu sắc, đầy đủ về nhiệm vụ, sứ mệnh của kinh tế tư nhân, đội ngũ doanh nhân; khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp, sự tự tin, tự cường, tự hào dân tộc của mọi người dân để thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân.

- Xây dựng và lồng ghép định hướng, chính sách phát triển kinh tế tư nhân trong quá trình xây dựng Báo cáo chính trị trình Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2030; các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

1.2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí trong tỉnh, văn phòng đại diện, phóng viên thường trú của các cơ quan báo chí trung ương trên địa bàn tỉnh; hệ

thông tin cơ sở tăng cường tuyên truyền về phát triển kinh tế tư nhân tỉnh Nghệ An.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng theo dõi, phát hiện, xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân lợi dụng báo chí, mạng xã hội để đăng phát thông tin sai sự thật, thông tin ảnh hưởng đến uy tín, danh dự và hoạt động của doanh nghiệp, doanh nhân. Đồng thời công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng danh sách và hình thức xử lý đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm.

1.3. Báo và Phát thanh, Truyền hình Nghệ An, các cơ quan truyền thông

Xây dựng chương trình truyền thông chuyên đề về phát triển kinh tế tư nhân trên đài truyền hình, phát thanh, trên các mạng xã hội, báo điện tử; nâng cao chất lượng, hiệu quả thông tin tuyên truyền, bảo đảm khách quan, trung thực, đầy đủ; cổ vũ, lan toả những mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, khích lệ tinh thần kinh doanh trong toàn xã hội.

2. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

2.1. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách

a) Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường trong tỉnh

- Quán triệt toàn thể công chức, viên chức, người lao động thay đổi tư duy, nhận thức trong thực hiện công vụ liên quan đến doanh nghiệp, người dân; nghiêm cấm lạm dụng quyết định hành chính, cơ chế “xin - cho”, tư duy “không quản được thì cấm”. Người dân, doanh nghiệp được tự do kinh doanh những ngành nghề pháp luật không cấm.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, thực chất; cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch, thông thoáng, thuận lợi cho kinh tế tư nhân phát triển; nâng cao các chỉ số PCI, PAPI, PAR Index và SIPAS.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân và doanh nghiệp. Xây dựng chuyên mục riêng tại trang, cổng thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, địa phương để công bố công khai thông tin về quy hoạch, dự án đầu tư, đấu thầu, các thủ tục hành chính; tiếp nhận phản ánh, kịp thời trả lời, giải đáp các kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Ứng dụng triệt để chuyển đổi số nhằm cắt giảm tối đa thời gian xử lý thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ pháp luật và điều kiện kinh doanh trong các quy định về gia nhập thị trường, rút lui khỏi thị trường, đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn...; triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

- Năm 2025 hoàn thành việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý nhằm loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp, hộ kinh doanh. Tăng cường vai trò của khu vực kinh tế tư nhân trong tham gia góp ý, phản biện chính sách, bảo đảm thực chất, hiệu quả, minh bạch.

- Rà soát các chính sách, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh để sửa đổi, ban hành trong giai đoạn 2026 - 2030 hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi theo hướng đơn giản hóa tối đa hồ sơ, quy trình, thủ tục hỗ trợ, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp và hộ kinh doanh.

- Lồng ghép các nội dung về phát triển kinh tế tư nhân trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hằng năm và 05 năm; chủ động bố trí, lồng ghép kinh phí hoặc tổng hợp đề nghị cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai hỗ trợ kinh tế tư nhân.

- Thực thi chính sách, pháp luật công bằng, minh bạch theo cơ chế thị trường, không phân biệt đối xử giữa doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp FDI trong huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực vốn, đất đai, tài nguyên, tài sản, công nghệ, nhân lực, dữ liệu và các nguồn lực tài nguyên khác.

b) Văn phòng UBND tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành và UBND các xã, phường đảm bảo hoàn thành các mục tiêu tại Kế hoạch số 254/KH-UBND ngày 16/4/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

- Xây dựng phương án rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và thủ tục hành chính nội bộ, đảm bảo giảm ít nhất 40% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo.

c) Sở Công Thương

Tập trung đổi mới, đa dạng hoá công tác xúc tiến thương mại, đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử, phát triển thị trường trong và ngoài nước gắn với cuộc vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam; đề xuất các giải pháp khuyến khích kinh tế tư nhân sản xuất kinh doanh, đa dạng hoá các kênh phân phối, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm và đẩy mạnh xuất khẩu, phát triển hệ thống logistics có quy mô phù hợp, kết nối giao thương, tăng cường công tác tuyên truyền, hội nhập quốc tế trong cộng đồng kinh tế ASEAN và các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới cho các doanh nghiệp.

d) Sở Tài chính

- Chủ trì, theo dõi kết quả xử lý các kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp, doanh nhân; định kỳ hàng quý tham mưu giao ban giữa Lãnh đạo UBND tỉnh và Hiệp hội, các Hội doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành và UBND các xã, phường trong tỉnh chuẩn hóa quy trình đầu tư theo mô hình điện tử, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

đ) Sở Tư pháp

Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026-2030.

e) Sở Khoa học và Công nghệ

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện hiệu quả Luật Công nghiệp công nghệ số; Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo bổ sung cơ chế thử nghiệm có kiểm soát đối với công nghệ, sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới; Nghị định quy định một số nội dung về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo sau khi các Luật và Nghị định được Quốc hội và Chính phủ ban hành.

- Chủ động nghiên cứu, tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù của địa phương nhằm khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân ứng dụng, chuyển giao công nghệ mới, công nghệ cao, phát triển sản phẩm công nghệ số, tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu; Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các nguồn vốn và các chính sách hỗ trợ để thúc đẩy sự phát triển của các doanh nghiệp khoa học công nghệ.

f) Sở Nội vụ

Tham mưu giải pháp nâng cao trách nhiệm của công chức, người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính; tham mưu xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, trục lợi cá nhân, những thiếu sót của cán bộ, công chức; miễn trừ trách nhiệm đối với cán bộ, công chức đã thực hiện đầy đủ các quy trình, quy định, không tư lợi trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nhưng có thiệt hại do rủi ro khách quan.

g) Công an tỉnh

- Chủ động hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong việc xác minh, phòng ngừa rủi ro an ninh (gian lận thương mại, thao túng thị trường, trốn thuế, buôn lậu...) nhằm đảm bảo ổn định môi trường kinh doanh lành mạnh, hợp pháp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, nguy cơ về an ninh kinh tế (an ninh công nhân, tấn công mạng, lộ lọt bí mật nhà nước). Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh xây dựng phương án phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn cứu hộ đảm bảo an toàn lao động trong quá trình sản xuất kinh doanh.

- Tham mưu, góp ý xây dựng chính sách, kiến nghị hoàn thiện các văn bản pháp luật có liên quan đến an ninh kinh tế.

h) Thuế tỉnh Nghệ An

- Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách của Trung ương về bãi bỏ lệ phí môn bài; miễn thuế thu nhập doanh nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong 3 năm đầu thành lập.

- Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh về việc không sử dụng hoá đơn điện tử, hoá đơn khởi tạo từ máy tính tiền.

i) Chi cục Thống kê tỉnh

Sử dụng, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu về kinh tế tư nhân do Bộ Tài chính xây dựng; phân tích, đánh giá hệ thống chỉ tiêu, số liệu thống kê đối với kinh tế tư nhân của tỉnh Nghệ An để phục vụ cho công tác đánh giá, hoạch định chiến lược phát triển của tỉnh. Nghiên cứu việc chia sẻ dữ liệu kinh tế tư nhân tỉnh Nghệ An cho sở, ban, ngành và UBND các xã, phường trong tỉnh và các đơn vị liên quan nghiên cứu, xây dựng định hướng phát triển.

2.2. Bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, quyền tài sản, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

a) Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các chủ đầu tư, các địa phương khẩn trương rà soát, thực hiện thanh toán dứt điểm các hợp đồng đang nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có), chấm dứt tình trạng chiếm dụng vốn của doanh nghiệp; cũng như thu hồi dứt điểm các khoản tạm ứng quá hạn theo quy định, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

b) Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường

Nghiên cứu xây dựng hệ thống dữ liệu và công cụ trí tuệ nhân tạo, công bố tại trang, cổng thông tin của các sở, ban, ngành, địa phương công cụ cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật thuộc lĩnh vực phụ trách.

c) Thanh tra tỉnh

- Việc xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra hằng năm phải được thực hiện trên cơ sở phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhằm tránh chồng chéo, trùng lặp trong nội dung, đối tượng và thời gian thực hiện. Chấm dứt tình trạng thanh tra, kiểm tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài, không cần thiết; bảo đảm nguyên tắc chỉ thực hiện thanh tra, kiểm tra mỗi năm 01 lần đối với doanh nghiệp, trừ trường hợp có bằng chứng rõ ràng về việc doanh nghiệp vi phạm.

- Đẩy mạnh hoạt động thanh tra, kiểm tra trực tuyến, từ xa; ưu tiên thanh tra, kiểm tra dựa trên các dữ liệu điện tử, giảm tối đa thanh tra, kiểm tra trực tiếp; xem

xét miễn kiểm tra trực tiếp đối với các doanh nghiệp, hộ kinh doanh chấp hành tốt quy định pháp luật; xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng thanh tra, kiểm tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong hoạt động thanh tra, kiểm tra; xây dựng chuyên mục riêng tại Cổng thông tin điện tử của tỉnh, đơn vị để công bố công khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra của tỉnh cho người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh và các đơn vị liên quan biết để giám sát thực hiện.

d) Sở Công Thương

Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường. Quyết liệt đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái, hàng lậu, vi phạm bản quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh kinh doanh đúng pháp luật.

đ) Sở Khoa học và Công nghệ

- Hướng dẫn và hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, tiêu chuẩn cơ sở, chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, hỗ trợ phát triển hoạt động sở hữu công nghiệp, sở hữu trí tuệ; chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp và xử lý vi phạm pháp luật về sở hữu công nghiệp.

- Thúc đẩy phát triển các dịch vụ hỗ trợ về sở hữu trí tuệ; phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng cơ chế giám sát, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm quyền sở hữu công nghiệp và sở hữu trí tuệ, tạo môi trường kinh doanh lành mạnh, khuyến khích sự đổi mới và sáng tạo.

2.3. Tuân thủ nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm

Công an tỉnh nghiên cứu, tham gia phối hợp với các sở, ngành liên quan, đóng góp ý kiến khi được Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương lấy ý kiến sửa đổi, bổ sung các quy định về pháp luật hình sự, dân sự, tố tụng hình sự, tố tụng dân sự. Xác định rõ bản chất hành vi vi phạm của doanh nghiệp, doanh nhân để áp dụng đúng hình thức xử lý pháp lý, tránh tình trạng hình sự hóa quan hệ dân sự; quá trình xử lý vi phạm cần bảo đảm khách quan, không để xảy ra tình trạng xử lý chồng chéo hoặc bỏ lọt tội phạm, ưu tiên các biện pháp dân sự, kinh tế, hành chính trước, cho phép doanh nghiệp, doanh nhân được chủ động khắc phục hậu quả kinh tế. Phân định rõ trách nhiệm pháp lý giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm để không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

3. Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao

3.1. Tăng cường cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND các xã, phường

- Nâng cao chất lượng công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, khắc phục tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn giữa các quy hoạch. Kịp thời công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn.

- Phối hợp, hỗ trợ tối đa doanh nghiệp, nhà đầu tư trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đầu tư; đẩy mạnh công tuyên truyền, vận động người dân, tạo sự đồng thuận trong việc thu hồi đất thực hiện dự án đầu tư; đẩy nhanh tiến độ xác định giá đất cụ thể các dự án.

- Tăng cường kiểm soát biến động giá đất, đặc biệt là giá đất sản xuất kinh doanh, phi nông nghiệp, hạn chế tối đa ảnh hưởng đến kế hoạch đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai. Thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực đất đai; công khai, minh bạch và chủ động cung cấp thông tin tới doanh nghiệp.

- Triệt để ứng dụng chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án vướng thủ tục, chậm tiến độ; đưa vào khai thác nguồn lực đất đai bị lãng phí, đất công, trụ sở cơ quan không sử dụng, đất trong các vụ việc tranh chấp, vụ án kéo dài.

b) Sở Xây dựng và UBND các xã, phường

- Nâng cao chất lượng công tác lập quy hoạch xây dựng, khắc phục tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn giữa các quy hoạch. Kịp thời công khai quy hoạch xây dựng trên địa bàn.

- Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về xây dựng, phát triển hạ tầng như: Dự án xây dựng cảng nước sâu Cửa Lò, mở rộng Cảng Hàng không quốc tế Vinh, mở rộng các tuyến đường giao thông, xây dựng nông thôn mới... để tạo động lực, không gian phát triển mới cho kinh tế tư nhân.

c) Sở Nội vụ

Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND tỉnh thành lập Trung tâm phát triển quỹ đất theo quy định tại khoản 1 Điều 14 và khoản 15 Điều 112 của Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. Trung tâm phát triển quỹ đất tham mưu UBND tỉnh ban hành quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ,

quyền hạn giữa Trung tâm Phát triển quỹ đất cấp tỉnh với cơ quan có chức năng quản lý đất đai, cơ quan tài chính và cơ quan, đơn vị khác có liên quan tại địa phương theo quy định tại khoản 6 Điều 14 của Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2024.

d) Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam

- Tiếp tục thực hiện Đề án phát triển KKT Đông Nam thành động lực tăng trưởng kinh tế của tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 đã được phê duyệt tại Quyết định số 4514/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 và Kế hoạch số 812/KH-UBND ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh; lập, điều chỉnh quy hoạch phân khu xây dựng các khu chức năng theo đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đông Nam đến năm 2040 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 93/QĐ-TTg ngày 15/3/2023; lập quy hoạch phân khu các khu công nghiệp (ngoài khu kinh tế) để công bố quy hoạch, kêu gọi đầu tư. Hoàn thành trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án mở rộng Khu kinh tế Đông Nam.

- Ưu tiên nguồn vốn đầu tư để hoàn chỉnh đồng bộ hạ tầng khu kinh tế, các khu công nghiệp.

- Tập trung đôn đốc, phối hợp, hỗ trợ các nhà đầu tư phát triển hạ tầng khu kinh tế, các khu công nghiệp. Kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc các dự án trọng điểm khác trong khu kinh tế, khu công nghiệp nhất là công tác giải phóng mặt bằng, cơ chế chính sách để nhà đầu tư triển khai dự án theo tiến độ.

đ) Sở Công Thương

Phối hợp giải quyết khó khăn vướng mắc của các cụm công nghiệp. Đẩy mạnh thu hút doanh nghiệp làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp; đôn đốc triển khai hoàn thiện các thủ tục pháp lý để đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đối với các cụm công nghiệp đã được lựa chọn doanh nghiệp đầu tư kinh doanh hạ tầng; đôn đốc các cụm công nghiệp (do cơ quan nhà nước đầu tư) đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các hạng mục hạ tầng kỹ thuật; chú trọng đầu tư hệ thống xử lý môi trường đạt tiêu chuẩn.

e) Ban Quản lý KKT Đông Nam, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ

Căn cứ Nghị quyết số 198/2025/QH15 và các chỉ đạo triển khai của Tỉnh ủy, UBND tỉnh có liên quan, khẩn trương xây dựng, tham mưu cơ quan có thẩm quyền ban hành chính sách về: (i) Sử dụng ngân sách địa phương để hỗ trợ một phần đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ; (ii) Hỗ trợ đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào KCN, CCN; (iii) Nguyên tắc, tiêu chí, định mức hỗ trợ đầu tư và xác định diện tích đất đã đầu tư hạ tầng của khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm

công nghệ dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại.

f) Sở Tài chính

- Tham mưu cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định về mức giảm tiền thuê lại đất cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ sau khi có hướng dẫn của Chính phủ.

- Tham mưu cơ quan có thẩm quyền ban hành danh mục tài sản công cho thuê và quy định về tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản và thực hiện công bố công khai trên trang thông tin điện tử của tỉnh, hoàn thành trong năm 2025-2026.

- Khẩn trương rà soát, tham mưu UBND tỉnh thống nhất với Bộ Tài chính phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương để cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh.

g) Ban Quản lý Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, Ban Quản lý Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao vùng Bắc Trung Bộ:

Hoàn thành các thủ tục pháp lý, đầu tư hoàn chỉnh hạ tầng, thu hút đầu tư vào Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao vùng Bắc Trung Bộ.

3.2. Đẩy mạnh và đa dạng hóa nguồn vốn cho kinh tế tư nhân

a) Ngân hàng Nhà nước khu vực 8

- Triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách tín dụng cho kinh tế tư nhân; trong đó ưu tiên một phần nguồn tín dụng thương mại để dành cho doanh nghiệp tư nhân, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo vay để đầu tư máy móc, thiết bị, công nghệ mới, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và tín dụng xuất khẩu, tín dụng theo chuỗi cung ứng. Khuyến khích các tổ chức tài chính, tín dụng cho vay dựa trên cơ sở thẩm định phương thức sản xuất, kinh doanh, phương án mở rộng thị trường đầu ra, cho vay dựa trên dữ liệu, dòng tiền, chuỗi giá trị, xem xét các tài sản bảo đảm bao gồm cả bất động sản, tài sản vô hình, tài sản hình thành trong tương lai và hình thức cho vay tín chấp.

- Kết nối, chia sẻ thông tin giữa các hệ thống ngân hàng, thuế và các cơ quan có liên quan bảo đảm liên thông, chia sẻ dữ liệu về tình hình hoạt động và tài chính của doanh nghiệp, đánh giá tình hình mức độ tín nhiệm và chấm điểm tín dụng của doanh nghiệp từ phía các tổ chức tín dụng, các quỹ tài chính và các tổ chức xếp hạng tín dụng thứ ba để tăng cường cho vay đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của các tổ chức tín dụng và hoạt động cấp tín dụng; kiểm soát chặt chẽ hoạt động cho vay phục vụ hệ sinh thái nội bộ.

b) Các sở, ngành và UBND các xã, phường

- Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực quản trị, xây dựng hệ thống tài chính minh bạch, chuẩn mực, chuẩn hoá chế độ kế toán, kiểm toán, thực hiện các giải pháp tăng uy tín và khả năng tiếp cận các nguồn lực tài chính.

- Nghiên cứu giải pháp, cơ chế, chính sách để xử lý các dự án, hợp đồng tồn đọng, kéo dài nhiều năm gây lãng phí nguồn lực nền kinh tế.

3.3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân

a) Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, nghề nghiệp chất lượng cao, ngành nghề trọng điểm. Khuyến khích phát triển các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài, nhân rộng, chuyển giao các chương trình đào tạo tiên tiến phục vụ phát triển kinh tế tư nhân.

- Thúc đẩy giáo dục, đào tạo các kỹ năng sáng tạo, STEM, ngoại ngữ, kỹ năng số trong tất cả các bậc học đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

- Thực hiện hiệu quả nội dung hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân.

b) Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường

- Xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới theo Kế hoạch số 261-KH/TU ngày 26/6/2024 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị.

- Tạo điều kiện để đội ngũ doanh nhân có đại diện tham gia trong các cơ quan dân cử, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức hợp pháp khác có liên quan; quan tâm, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận các nguồn lực để mở rộng quy mô, nâng cao sức cạnh tranh.

c) VCCI Chi nhánh Nghệ An - Hà Tĩnh - Quảng Bình, Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh và các Hội doanh nghiệp, doanh nhân:

- Thực hiện việc hỗ trợ về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; sử dụng các nguồn lực hợp pháp để triển khai các chương trình đào tạo phát triển nguồn nhân lực phù hợp định hướng phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Trong đó chú trọng quan tâm đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về khởi sự kinh doanh, quản trị doanh nghiệp cho người dân, doanh nghiệp, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng các vấn đề mới như chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khởi nghiệp, quản trị kinh doanh hiện đại, kiến thức pháp luật, kinh nghiệm thực tiễn, xu hướng kinh doanh mới; tăng cường hoạt động

hỗ trợ pháp lý, nâng cao năng lực cho doanh nhân, doanh nghiệp tham gia có hiệu quả các hiệp định thương mại tự do, các cam kết quốc tế của Việt Nam.

- Triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng giám đốc điều hành; huy động các doanh nhân thành đạt tham gia đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho đội ngũ doanh nhân.

4. Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân

4.1. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường trong tỉnh

Tập trung phát triển và thúc đẩy sử dụng các nền tảng dữ liệu số dùng chung nhiều lĩnh vực, đảm bảo tính kết nối, chia sẻ, đồng bộ, liên thông, tổng thể; xác định đây là vấn đề cốt lõi, quyết định trong việc thúc đẩy chuyển đổi số của tỉnh, cũng như điều kiện cần để phát huy được tiềm năng của kinh tế số.

4.2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 29/10/2024 và Đề án số 34-ĐA/TU ngày 11/10/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 trong khu vực kinh tế tư nhân và Kế hoạch hành động số 328-KH/TU ngày 24/04/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn tỉnh Nghệ An trong khu vực kinh tế tư nhân.

- Triển khai thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ; chính sách hỗ trợ chi phí cho doanh nghiệp, tổ chức tư nhân khi sử dụng phòng thí nghiệm, phòng thử nghiệm, phòng hỗ trợ thiết kế, thiết bị nghiên cứu dùng chung, trung tâm thử nghiệm, đo lường, kiểm định, giám định của Nhà nước để phát triển sản phẩm.

- Xây dựng, ban hành chính sách hỗ trợ phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo phục vụ ươm tạo phục vụ cho các hoạt động nghiên cứu, thử nghiệm, phát triển và chuyển giao các công nghệ nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

- Lồng ghép mục tiêu Phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn 2045 tại Nghị quyết 39-NQ/TW vào triển khai Nghị quyết 138/NQ-CP và 139/NQ-CP nhằm tạo ra hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đồng bộ, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn lực công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, tăng hiệu quả kinh doanh, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển xanh; chủ trì chỉ đạo xây dựng và phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của địa phương; phối hợp tăng cường công tác xúc tiến đầu tư, thu hút các doanh nghiệp công nghệ cao và các quỹ đầu tư trong và ngoài nước đến đầu tư tại tỉnh Nghệ An.

4.3. Thuế tỉnh Nghệ An

Triển khai thực hiện chính sách miễn, giảm thuế cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, công ty quản lý quỹ đầu tư mạo hiểm, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; miễn, giảm thuế cho cá nhân các chuyên gia, nhà khoa học làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu phát triển, trung tâm đổi mới sáng tạo, các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, bảo đảm khuyến khích các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo phát triển.

4.4. Công an tỉnh

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 gắn với phát triển khu vực kinh tế tư nhân.

5. Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI

5.1. Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường

Xây dựng các chuỗi liên kết doanh nghiệp theo cụm ngành, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng. Thúc đẩy việc hình thành các hệ sinh thái để hỗ trợ doanh nghiệp phát triển, nhất là các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ. Khuyến khích các doanh nghiệp lớn dẫn dắt chuỗi cung ứng nội địa, kết nối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh. Hỗ trợ phát triển các cụm liên kết ngành, nhất là công nghiệp hỗ trợ, chế biến chế tạo, chế biến nông sản, thực phẩm, công nghệ thông tin, công nghiệp sáng tạo.

Trong đó: (1) Sở Công Thương chủ trì các nội dung liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp tham gia chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm thuộc lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp hỗ trợ (trừ sản xuất sản phẩm nông nghiệp); phát triển cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị sản phẩm công nghiệp chế biến, chế tạo trên địa bàn tỉnh; (2) Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì các nội dung liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp tham gia chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; đẩy mạnh phát triển các dự án, mô hình liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

5.2. Các sở, ban, ngành

- Triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách ưu đãi của Trung ương cho các doanh nghiệp lớn dẫn dắt chuỗi cung ứng nội địa, cam kết chuyển giao công nghệ, hỗ trợ thử nghiệm sản phẩm, hỗ trợ kỹ thuật, kiến thức và đào tạo nguồn nhân lực, sử dụng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp nhỏ và vừa; chính sách thúc đẩy nội địa hóa thông qua việc phát triển các liên kết giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp nội địa; áp dụng tỷ lệ nội địa hóa phù hợp theo lộ trình trong các ngành công nghiệp nền tảng, mũi nhọn ưu tiên; hỗ trợ doanh nghiệp đạt các chứng chỉ, chứng nhận đáp ứng tiêu chuẩn ngành theo yêu cầu của thị trường xuất khẩu,

doanh nghiệp đầu chuỗi giá trị, doanh nghiệp FDI; hỗ trợ các dịch vụ tư vấn, xúc tiến thương mại kết nối các doanh nghiệp FDI với doanh nghiệp nội địa tại các khu công nghiệp, khu kinh tế; hỗ trợ khởi nghiệp cho cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật đã làm việc tại doanh nghiệp FDI nhằm tận dụng kinh nghiệm, kiến thức, mô hình quản trị để tham gia vào chuỗi cung ứng; cho phép doanh nghiệp lớn được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp đối với chi phí đào tạo và đào tạo lại nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi... sau khi Quốc hội và Chính phủ sửa đổi Luật Đầu tư, Quyết định số 29/2021/QĐ-TTg ngày 06/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về ưu đãi đầu tư đặc biệt, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và các quy định có liên quan.

- Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các chính sách hỗ trợ của các ngành, lĩnh vực để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực để kết nối với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp FDI.

5.3. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 8

Chỉ đạo chi nhánh các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh tăng cường tài trợ vốn cho các doanh nghiệp tư nhân hoạt động theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng.

5.4. Sở Tài chính, Ban quản lý khu kinh tế Đông Nam và các sở quản lý theo ngành/lĩnh vực:

- Ưu tiên kêu gọi các tập đoàn kinh tế lớn có tiềm lực tài chính, có khả năng đầu tư ổn định, lâu dài đẩy mạnh xúc tiến đầu tư vào các ngành, lĩnh vực ưu tiên, mũi nhọn của tỉnh.

- Tích cực đàm phán với chủ đầu tư các dự án FDI lớn để có kế hoạch sử dụng chuỗi cung ứng nội địa ngay từ giai đoạn phê duyệt dự án. Khuyến khích các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu chuỗi giá trị tích cực tham gia vào các chương trình cấp tín dụng theo chuỗi cung ứng theo lĩnh vực, địa bàn quản lý.

6. Hình thành và phát triển nhanh các doanh nghiệp vừa và lớn, tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực và toàn cầu

6.1. Sở Tài chính, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường

- Khuyến khích, mở rộng sự tham gia của doanh nghiệp tư nhân vào các dự án quan trọng của tỉnh. Thúc đẩy doanh nghiệp tư nhân đầu tư mở rộng và phát triển cung ứng dịch vụ y tế, giáo dục chất lượng cao, phát triển công nghiệp văn hoá, công nghiệp giải trí.

- Đa dạng hoá, nâng cao hiệu quả các hình thức hợp tác giữa Nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân thông qua các mô hình hợp tác công tư (PPP), lãnh đạo công - quản trị tư, đầu tư công - quản lý tư, đầu tư tư - sử dụng công trong các lĩnh vực cơ sở hạ tầng kinh tế, hạ tầng văn hoá - xã hội, công nghệ thông tin, truyền thông trên cơ sở lấy hiệu quả kinh tế - xã hội làm thước đo để lựa chọn.

- Nghiên cứu, áp dụng chính sách của Chính phủ dành các gói thầu xây lắp, mua sắm hàng hóa, gói thầu hỗn hợp cung cấp hàng hóa và xây lắp sử dụng ngân sách nhà nước có giá gói thầu không quá 20 tỷ đồng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó ưu tiên doanh nghiệp do thanh niên, phụ nữ, đồng bào dân tộc thiểu số, người khuyết tật làm chủ, doanh nghiệp ở miền núi, biên giới, hải đảo.

6.2. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương triển khai các hoạt động Chương trình của Chính phủ về vươn ra thị trường quốc tế (Go Global).

6.3. Sở Ngoại vụ

- Tham mưu đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế nhằm thu hút nguồn lực quốc tế phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

- Phối hợp với Sở Công Thương triển khai Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global), tập trung vào các biện pháp mở rộng thị trường, xây dựng thương hiệu, ngoại giao công nghệ, kết nối các tập đoàn quốc tế hàng đầu.

6.4. VCCI Chi nhánh Nghệ An - Hà Tĩnh - Quảng Bình, Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh và các Hội doanh nghiệp, doanh nhân

Phổ biến đến các doanh nghiệp, doanh nhân tham gia Chương trình của Chính phủ về phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global).

7. Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

7.1. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường

- Gắn việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế tư nhân với điều kiện thực tế, bối cảnh mới tại Nghệ An, trong đó tập trung khai thác có hiệu quả tiềm năng, thế mạnh về khu kinh tế, du lịch dịch vụ, công nghiệp chế biến, chế tạo...; phát huy vai trò trung tâm tăng trưởng mới của các vùng động lực, đô thị ven biển, phù hợp với quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Ưu tiên bố trí quỹ đất sạch, hạ tầng kỹ thuật đồng bộ trong khu kinh tế, khu công nghiệp phục vụ cho hoạt động đầu tư sản xuất, kinh doanh của khu vực tư nhân, tạo điều kiện hình thành các chuỗi liên kết ngành, cụm liên kết sản xuất, dịch vụ theo chiều sâu. Chú trọng thu hút các doanh nghiệp tư nhân có năng lực về công nghệ, quản trị, tham gia vào các lĩnh vực mũi nhọn, công nghệ cao, thân thiện môi trường, phù hợp định hướng phát triển xanh và bền vững của tỉnh.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế tư nhân trong bối cảnh chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng bền vững, xanh, tuần hoàn, số hóa; xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân phát triển, nhất là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, hộ kinh doanh chuyển đổi lên doanh nghiệp. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan cấp tỉnh, cấp xã với cộng đồng doanh nghiệp, thiết lập cơ chế

thông tin hai chiều, công khai, minh bạch, thường xuyên, không để gián đoạn thông tin hỗ trợ, tiếp cận chính sách, nhất là đối với các doanh nghiệp còn hạn chế về năng lực tiếp cận thị trường, vốn, chuyển đổi số, phát triển xanh. Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, hiệp hội doanh nghiệp, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp trong việc đồng hành, phản ánh kiến nghị, đề xuất cơ chế chính sách hỗ trợ phù hợp với nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp.

- Nghiên cứu, áp dụng chính sách cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự, pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên cơ sở chính sách của Trung ương.

7.2. Thuế tỉnh Nghệ An

- Đẩy mạnh số hoá, minh bạch hoá, đơn giản hoá, dễ tuân thủ, dễ thực hiện đối với các chính sách thuế và các thủ tục hành chính về thuế để khuyến khích chuyển đổi hộ kinh doanh sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp.

- Triển khai thực hiện không áp dụng hình thức thuế khoán đối với hộ kinh doanh theo quy định của Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với các địa phương trong việc tuyên truyền, vận động hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2026 - 2030.

7.3. Ngân hàng Nhà nước khu vực 8

Tập trung hỗ trợ, tăng cường khả năng tiếp cận và sử dụng các sản phẩm tài chính cho các doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, ưu tiên chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh là thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và các mô hình kinh doanh bao trùm, tạo tác động xã hội.

8. Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia quản trị đất nước

8.1. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường trong tỉnh; VCCI Chi nhánh Nghệ An - Hà Tĩnh - Quảng Bình; Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh, hội doanh nghiệp, doanh nhân trong tỉnh

- Tập trung triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 261-KH/TU ngày 26/6/2024 của Tỉnh uỷ về thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia quản trị đất nước. Phát triển đội ngũ doanh nhân tỉnh Nghệ An lớn mạnh về số lượng, chất lượng, cơ cấu hợp lý, có tầm nhìn, trí tuệ, đạo đức, tinh thần kinh doanh, làm giàu chính đáng, năng động, sáng tạo, năng lực quản trị tiên tiến, tuân thủ pháp luật, có văn hoá kinh doanh mang bản sắc dân tộc; có trách nhiệm xã hội, ý thức bảo vệ môi trường, đóng góp xứng đáng cho các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Nghệ An và đất nước.

- Huy động, khuyến khích các doanh nhân thành đạt tham gia các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, đào tạo các thế hệ doanh nhân trẻ để nuôi dưỡng và khuyến khích tinh thần khởi nghiệp, nhân rộng các mô hình, tấm gương điển hình trong sản xuất - kinh doanh.

- Thiết lập mối quan hệ giữa các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường với doanh nghiệp chặt chẽ, thực chất, chia sẻ, cởi mở, chân thành, trong đó các cơ quan quản lý nhà nước phải chủ động, tận tụy giải quyết các vấn đề vướng mắc cho doanh nghiệp tư nhân theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền đối với những vấn đề vượt thẩm quyền; đồng thời phát huy vai trò góp ý, phản biện chính sách của doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp một cách trung thực, kịp thời và phản ánh đúng bản chất các vấn đề khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn để kiến nghị với cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý.

- Xây dựng chính sách cụ thể, khả thi trong xây dựng tổ chức Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và phát triển Đảng trong doanh nghiệp, doanh nhân và có cơ chế, quy định phù hợp đối với tổ chức Đảng trong doanh nghiệp để những người ưu tú trong doanh nghiệp đứng vào hàng ngũ của Đảng. Chủ động, phát hiện, đề xuất các doanh nghiệp xuất sắc, có tâm, có tầm tham gia bộ máy lãnh đạo của Nhà nước.

8.2. *Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch*

Thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trung thực, thanh liêm, có đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc, có trách nhiệm xã hội, có ý thức bảo vệ môi trường; thượng tôn pháp luật gắn với phát triển văn hóa doanh nghiệp; đồng thời tiếp cận với xu hướng và tinh hoa văn hóa kinh doanh của thế giới; lấy đạo đức kinh doanh làm cốt lõi, khuyến khích doanh nghiệp, doanh nhân tham gia quảng bá hình ảnh, đất nước con người tỉnh Nghệ An trong các hoạt động đối ngoại.

8.3. *Thanh tra tỉnh*

Kiến nghị xử lý hoặc xử lý theo thẩm quyền những doanh nhân, doanh nghiệp vi phạm đạo đức, văn hóa kinh doanh làm ảnh hưởng tới hình ảnh của doanh nghiệp, doanh nhân của tỉnh Nghệ An.

8.4. *Sở Nội vụ*

Xây dựng cơ chế khen thưởng kịp thời và minh bạch để vinh danh các doanh nghiệp tư nhân, các cá nhân có đóng góp nổi bật vào phát triển kinh tế tư nhân, tạo việc làm, đổi mới sáng tạo hoặc thực hiện tốt nghĩa vụ xã hội. Tổ chức các giải thưởng lớn để tôn vinh và lan tỏa những điển hình tiên tiến.

8.5. *VCCI Chi nhánh Nghệ An - Hà Tĩnh - Quảng Bình; Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh, hội doanh nghiệp, doanh nhân trong tỉnh:*

- Tổ chức các sự kiện, tuần lễ doanh nghiệp nhằm tôn vinh, động viên và lan tỏa tinh thần khởi nghiệp kinh doanh, tinh thần doanh nhân tới cộng đồng.

- Tiếp tục củng cố, nâng cao vai trò, chức năng, nhiệm vụ, hiệu quả hoạt động của VCCI Chi nhánh Nghệ An - Hà Tĩnh - Quảng Bình, Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh và các hội doanh nghiệp, doanh nhân trong tỉnh để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp, doanh nhân, là cầu nối giữa doanh nhân với các cơ quan quản lý nhà nước; tham gia xây dựng, phản biện và giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Đảng, Nhà nước và của địa phương; phát triển hội viên, phát triển tổ chức ngày càng vững mạnh; tập hợp những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, doanh nhân và đề xuất với cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ, giải quyết kịp thời.

- Nâng cao chất lượng công tác tham gia xây dựng, phản biện và giám sát việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách, chương trình, đề án phát triển ngành, kinh tế - xã hội của tỉnh; nâng cao năng lực, tham gia triển khai các chương trình, chính sách hỗ trợ kinh tế tư nhân; truyền thông nâng cao nhận thức của hội viên về đạo đức, trách nhiệm, văn hóa kinh doanh; thái độ trung thực trong xử lý công việc với cơ quan nhà nước đảm bảo phản ánh đúng bản chất sự việc, không lợi dụng, không làm tha hóa cán bộ, công chức. Chủ động tổ chức, công bố và vinh danh các doanh nghiệp, doanh nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, hội viên tiêu biểu đóng góp nhiều cho sự phát triển kinh tế và an sinh xã hội của tỉnh.

(có Phụ lục phân công nhiệm vụ kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Nguồn vốn ngân sách nhà nước được giao trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm cho các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường trong tỉnh theo quy định của của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và phân cấp ngân sách hiện hành; kinh phí huy động hợp pháp khác và vốn đối ứng của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đảm bảo theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường:

1.1. Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nêu Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Định kỳ 06 tháng (trước ngày 15/5) và hằng năm (trước ngày 15/11) báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài chính để tổng hợp.

1.2. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, hằng năm lập dự toán trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao nhằm đạt được mục tiêu đề ra.

2. Giao Sở Tài chính:

2.1. Chủ trì theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh báo cáo sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện với Chính phủ, các Bộ, ngành và Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

2.2. Trên cơ sở đề xuất của các sở, ban, ngành, địa phương và khả năng cân đối ngân sách nhà nước, Sở Tài chính tham mưu, báo cáo cơ quan có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách và các quy định pháp luật hiện hành.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu thấy cần thiết sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh những nội dung cụ thể tại Kế hoạch của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường chủ động đề xuất gửi Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài chính;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, KT (TP, V).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đệ

Phụ lục

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CỦA UBND TỈNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 138/NQ-CP NGÀY 16/5/2025 VÀ NGHỊ QUYẾT SỐ 139/NQ-CP NGÀY 17/5/2025 CỦA CHÍNH PHỦ, KẾ HOẠCH SỐ 358-KH/TU NGÀY 24/7/2025 CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 68-NQ/TW NGÀY 04/5/2025 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN

(Kèm theo Kế hoạch số ..66.. /KH-UBND ngày 25/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Đánh giá mục tiêu của Kế hoạch			
1	Theo dõi, tính toán, đánh giá việc thực hiện chỉ tiêu: (1) Phần đầu đến năm 2030, tỉnh Nghệ An có khoảng 30.000 - 32.000 doanh nghiệp hoạt động, trong đó có doanh nghiệp lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu; (2) Đến năm 2045, tỉnh Nghệ An lũy kế có khoảng 40.000 doanh nghiệp hoạt động.	Thuế tỉnh Nghệ An	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Giai đoạn 2025 - 2030, đến năm 2045
2	Theo dõi, tính toán, đánh giá việc thực hiện chỉ tiêu: (1) Phần đầu đến năm 2030, tốc độ tăng trưởng bình quân của kinh tế tư nhân đạt khoảng 10-12%/năm; đóng góp khoảng 50-60% GRDP toàn tỉnh; (2) Đến năm 2045, đóng góp khoảng trên 60% GRDP toàn tỉnh.	Chi cục Thống kê tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Giai đoạn 2025 – 2030, đến năm 2045
3	Theo dõi, tính toán, đánh giá việc thực hiện chỉ tiêu: Đến năm 2030, khu vực kinh tế tư nhân đóng góp khoảng 65-70% tổng thu ngân sách của tỉnh	Thuế tỉnh Nghệ An	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Giai đoạn 2025 - 2030
4	Theo dõi, tính toán, đánh giá việc thực hiện chỉ tiêu: Đến năm 2030, khu vực kinh tế tư nhân giải quyết việc làm cho khoảng 85% tổng số lao động trên địa bàn tỉnh.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Hằng năm

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
5	Theo dõi, tính toán, đánh giá việc thực hiện chỉ tiêu: Năng suất lao động tăng bình quân khoảng 8,5 - 9,5%/năm.	Chi cục Thống kê tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Hằng năm
6	Theo dõi, tính toán, đánh giá việc thực hiện chỉ tiêu: Đến năm 2030, tỉnh Nghệ An thuộc nhóm các địa phương dẫn đầu cả nước về ứng dụng, chuyển giao khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số với tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đạt mức tiên tiến ở một số lĩnh vực quan trọng. Tỷ lệ đổi mới công nghệ sản xuất các sản phẩm chủ yếu đạt 35-38%.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Giai đoạn 2025 - 2030
II	Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân trong thực hiện mục tiêu phát triển của tỉnh			
1	Quán triệt các nội dung của Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 và Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ, Kế hoạch số 358-KH/TU ngày 24/7/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động thay đổi tư duy, nhận thức, hành động về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của kinh tế tư nhân trong thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Nghệ An.	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 8/2025
2	Xây dựng và lồng ghép các định hướng, chính sách về phát triển kinh tế tư nhân trong quá trình xây dựng Báo cáo chính trị trình Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 – 2030; trong quá xây dựng, tham mưu, ban hành các cơ chế chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 12/2025
3	Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí trong tỉnh, văn phòng đại diện, phóng viên thường trú của các cơ quan báo chí trung ương trên địa bàn tỉnh; hệ thống thông tin cơ sở tăng cường tuyên truyền về phát triển kinh tế tư nhân tỉnh Nghệ An	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành,	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
			UBND các xã, phường	
4	Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng theo dõi, phát hiện, xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân lợi dụng báo chí, mạng xã hội để đăng phát thông tin sai sự thật, thông tin ảnh hưởng đến uy tín, danh dự và hoạt động của doanh nghiệp, doanh nhân. Đồng thời công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng danh sách và hình thức xử lý đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên
5	Xây dựng chương trình truyền thông chuyên đề về phát triển kinh tế tư nhân trên đài truyền hình, phát thanh, trên các mạng xã hội, báo điện tử; nâng cao chất lượng, hiệu quả thông tin tuyên truyền, bảo đảm khách quan, trung thực, đầy đủ, cổ vũ, lan toả những mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, khích lệ tinh thần kinh doanh trong toàn xã hội.	Báo và Phát thanh, Truyền hình Nghệ An, các cơ quan truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên
III	Thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính, góp phần hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách			
1	Quản triệt toàn thể công chức, viên chức, người lao động thay đổi tư duy, nghiêm cấm lạm dụng quyết định hành chính, cơ chế “xin - cho”, tư duy “không quản được thì cấm”. Người dân, doanh nghiệp được tự do kinh doanh những ngành nghề pháp luật không cấm.	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
2	Đẩy mạnh cải cách hành chính quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch, hấp dẫn, thông thoáng, thuận lợi cho kinh tế tư nhân phát triển; nâng cao các chỉ số PCI, PAPI, PAR Index và SIPAS	Sở Nội vụ (đối với chỉ số PAPI, PAR Index và SIPAS);	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
		Sở Tài chính (đối với chỉ số PCI)		
3	Xây dựng chuyên mục riêng tại trang, Cổng thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, địa phương để công bố công khai thông tin về quy hoạch, dự án đầu tư, đấu thầu, các thủ tục hành chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 12/2025
4	Tiếp nhận phản ánh, kịp thời trả lời, giải đáp các kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
5	Ứng dụng triệt để chuyển đổi số nhằm cắt giảm tối đa thời gian xử lý thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ pháp luật và điều kiện kinh doanh trong các quy định về gia nhập thị trường, rút lui khỏi thị trường, đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn...; triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh không phụ thuộc vào địa giới hành chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 12/2025
6	Hoàn thành việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý nhằm loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp, hộ kinh doanh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 12/2025
7	Rà soát các chính sách, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh để sửa đổi, ban hành trong giai đoạn 2026 - 2030 hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi theo hướng đơn giản hóa tối đa hồ sơ, quy trình, thủ tục chính sách hỗ trợ, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp và hộ kinh doanh.	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 12/2025

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
8	Lồng ghép các nội dung về phát triển kinh tế tư nhân trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hằng năm và 05 năm; chủ động bố trí, lồng ghép kinh phí hoặc tổng hợp đề nghị cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai hỗ trợ kinh tế tư nhân.	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm
9	Thực thi chính sách, pháp luật công bằng, minh bạch theo cơ chế thị trường, không phân biệt đối xử giữa doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp FDI trong huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực vốn, đất đai, tài nguyên, tài sản, công nghệ, nhân lực, dữ liệu và các nguồn lực tài nguyên khác	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
10	Hoàn thành các mục tiêu tại Kế hoạch số 254/KH-UBND ngày 16/4/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Năm 2025-2026
11	Xây dựng phương án rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và thủ tục hành chính nội bộ, đảm bảo giảm ít nhất 40% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Tháng 12/2025
12	Tập trung đổi mới, đa dạng hoá công tác xúc tiến thương mại, đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử, phát triển thị trường trong và ngoài nước gắn với cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam; đề xuất các giải pháp khuyến khích kinh tế tư nhân sản xuất kinh doanh, đa dạng hoá các kênh phân phối, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm và đẩy mạnh xuất khẩu, phát triển hệ thống logistics có quy mô phù hợp, kết nối giao thương, tăng cường công tác tuyên truyền, hội nhập quốc tế trong cộng đồng kinh tế ASEAN và các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới cho các doanh nghiệp.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
13	Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách của Trung ương về bãi bỏ lệ phí môn bài; miễn thuế thu nhập doanh nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong 3 năm đầu thành lập. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh về việc không sử dụng hoá đơn điện tử, hoá đơn khởi tạo từ máy tính tiền.	Thuế tỉnh Nghệ An	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Tháng 12/2025
14	Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026-2030	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý I/2026
15	Định kỳ tham mưu giao ban giữa Lãnh đạo UBND tỉnh và Hiệp hội, các Hội doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn tỉnh	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường; đơn vị liên quan	Hàng quý
16	Chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành và UBND các xã, phường trong tỉnh chuẩn hóa quy trình đầu tư theo mô hình điện tử, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường; đơn vị liên quan	Tháng 12/2025

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
17	Sử dụng, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu về kinh tế tư nhân do Bộ Tài chính xây dựng; phân tích, đánh giá hệ thống chỉ tiêu, số liệu thống kê đối với kinh tế tư nhân của tỉnh Nghệ An để phục vụ cho công tác đánh giá, hoạch định chiến lược phát triển của tỉnh. Nghiên cứu việc chia sẻ dữ liệu kinh tế tư nhân tỉnh Nghệ An cho các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu và các đơn vị liên quan nghiên cứu, xây dựng định hướng phát triển.	Chi cục Thống kê tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Giai đoạn 2025 - 2030
18	Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện hiệu quả Luật Công nghiệp công nghệ số; Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo bổ sung cơ chế thử nghiệm có kiểm soát đối với công nghệ, sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới; Nghị định quy định một số nội dung về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo sau khi các Luật và Nghị định được Quốc hội và Chính phủ ban hành.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Tháng 12/2025
19	Chủ động nghiên cứu, tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù của địa phương nhằm khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân ứng dụng, chuyển giao công nghệ mới, công nghệ cao, phát triển sản phẩm công nghệ số, tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu; Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các nguồn vốn và các chính sách hỗ trợ để thúc đẩy sự phát triển của các doanh nghiệp khoa học công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Tháng 12/2025
20	Chủ động hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong việc xác minh, phòng ngừa rủi ro an ninh (gian lận thương mại, thao túng thị trường, trốn thuế, buôn lậu...) nhằm đảm bảo ổn định môi trường kinh doanh lành mạnh, hợp pháp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, nguy cơ về an ninh kinh tế (an ninh công nhân, tấn công mạng, lộ lọt bí mật nhà nước). Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh xây dựng phương án phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn cứu hộ đảm bảo an toàn lao động trong quá trình sản xuất kinh doanh. Tham mưu, góp ý xây dựng chính sách, kiến nghị hoàn thiện các văn bản pháp luật có liên quan đến an ninh kinh tế.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
21	Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, trục lợi cá nhân, những thiếu sót của cán bộ, công chức; miễn trừ trách nhiệm đối với cán bộ, công chức đã thực hiện đầy đủ các quy trình, quy định, không trục lợi trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nhưng có thiệt hại do rủi ro khách quan.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên
IV	Bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, quyền tài sản, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân			
1	Chủ trì, phối hợp với các chủ đầu tư, các địa phương khẩn trương rà soát, thực hiện thanh toán dứt điểm các hợp đồng đang nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có), chấm dứt tình trạng chiếm dụng vốn của doanh nghiệp; cũng như thu hồi dứt điểm các khoản tạm ứng quá hạn theo quy định, báo cáo UBND tỉnh	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Hàng năm
2	Nghiên cứu xây dựng hệ thống dữ liệu và công cụ trí tuệ nhân tạo, công bố tại trang, cổng thông tin của các sở, ban, ngành, địa phương công cụ cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật thuộc lĩnh vực phụ trách.	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 12/2026
3	Việc xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm phải được thực hiện trên cơ sở phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhằm tránh chồng chéo, trùng lặp trong nội dung, đối tượng và thời gian thực hiện. Chấm dứt tình trạng thanh tra, kiểm tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài, không cần thiết; bảo đảm nguyên tắc chỉ thực hiện thanh tra, kiểm tra mỗi năm 01 lần đối với doanh nghiệp, trừ trường hợp có bằng chứng rõ ràng về việc doanh nghiệp vi phạm.	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Hàng năm

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
4	Đẩy mạnh hoạt động thanh tra, kiểm tra trực tuyến, từ xa; ưu tiên thanh tra, kiểm tra dựa trên các dữ liệu điện tử, giảm tối đa thanh tra, kiểm tra trực tiếp; xem xét miễn kiểm tra trực tiếp đối với các doanh nghiệp, hộ kinh doanh chấp hành tốt quy định pháp luật; xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng thanh tra, kiểm tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên
5	Xây dựng chuyên mục riêng tại Cổng thông tin điện tử của tỉnh, đơn vị để công bố công khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra của tỉnh cho người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh và các đơn vị liên quan biết để giám sát thực hiện.	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Tháng 12/2025
6	Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường. Quyết liệt đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái, hàng lậu, vi phạm bản quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh kinh doanh đúng pháp luật.	Sở Công Thương	Chi cục Hải quan khu vực XI, Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên
7	Hướng dẫn và hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, tiêu chuẩn cơ sở, chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, hỗ trợ phát triển hoạt động sở hữu công nghệ, sở hữu trí tuệ; chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan bảo vệ quyền sở hữu công nghệ và xử lý vi phạm pháp luật về sở hữu công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
8	Thúc đẩy phát triển các dịch vụ hỗ trợ về sở hữu trí tuệ; Phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng cơ chế giám sát, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm quyền sở hữu công nghiệp và sở hữu trí tuệ, tạo môi trường kinh doanh lành mạnh, khuyến khích sự đổi mới và sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Tháng 12/2025
V	Tuân thủ nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm			
1	Công an tỉnh nghiên cứu, tham gia phối hợp với các sở, ngành liên quan, đóng góp ý kiến khi được các Bộ, ngành Trung ương, Chính phủ lấy ý kiến sửa đổi, bổ sung các quy định về pháp luật hình sự, dân sự, tố tụng hình sự, tố tụng dân sự. Xác định rõ bản chất hành vi vi phạm của doanh nghiệp, doanh nhân để áp dụng đúng hình thức xử lý pháp lý, tránh tình trạng hình sự hóa quan hệ dân sự; quá trình xử lý vi phạm cần bảo đảm khách quan, không để xảy ra tình trạng xử lý chồng chéo hoặc bỏ lọt tội phạm, ưu tiên các biện pháp dân sự, kinh tế, hành chính trước, cho phép doanh nghiệp, doanh nhân được chủ động khắc phục hậu quả kinh tế. Phân định rõ trách nhiệm pháp lý giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm để không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên
VI	Tăng cường cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân			
1	Nâng cao chất lượng công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, khắc phục tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn giữa các quy hoạch. Kịp thời công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Giai đoạn 2025 - 2030
2	Tập trung phối hợp, hỗ trợ nhà đầu tư trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đầu tư; đẩy mạnh công tuyên truyền, vận động người dân, tạo sự đồng thuận	UBND các xã, phường trong tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	trong việc thu hồi đất thực hiện dự án đầu tư; đẩy nhanh tiến độ xác định giá đất cụ thể các dự án.		và các cơ quan, đơn vị liên quan	
3	Tăng cường kiểm soát biến động giá đất, đặc biệt là giá đất sản xuất kinh doanh, phi nông nghiệp, hạn chế tối đa ảnh hưởng đến kế hoạch đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Giai đoạn 2025 - 2030
4	Triệt để ứng dụng chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Tháng 12/2025
5	Khai thác, sử dụng hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai. Thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực đất đai; công khai, minh bạch và chủ động cung cấp thông tin tới doanh nghiệp.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên
6	Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án vướng thủ tục, chậm tiến độ; đưa vào khai thác nguồn lực đất đai bị lãng phí, đất công, trụ sở cơ quan không sử dụng, đất trong các vụ việc tranh chấp, vụ án kéo dài.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
7	Nâng cao chất lượng công tác lập quy hoạch xây dựng, khắc phục tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn giữa các quy hoạch. Kịp thời công khai quy hoạch xây dựng trên địa bàn.	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Giai đoạn 2025 - 2030
8	Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về xây dựng, phát triển hạ tầng như: Dự án xây dựng cảng nước sâu Cửa Lò, mở rộng Cảng Hàng không quốc tế Vinh, mở rộng các tuyến đường giao thông, xây dựng nông thôn mới ... để tạo động lực, không gian phát triển mới cho kinh tế tư nhân.	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Giai đoạn 2025 - 2030
9	Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND tỉnh thành lập Trung tâm phát triển quỹ đất theo quy định tại khoản 1 Điều 14 và khoản 15 Điều 112 của Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai	Sở Nội vụ	Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025-2026
10	Tiếp tục thực hiện Đề án phát triển KKT Đông Nam thành động lực tăng trưởng kinh tế của tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.	Ban quản lý KKT Đông Nam	Các sở, ban, ngành và	Giai đoạn 2026-2030

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
			UBND các xã, phường	
11	Tiếp tục lập, điều chỉnh quy hoạch phân khu xây dựng các khu chức năng theo đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế Đông Nam đến năm 2040	Ban quản lý KKT Đông Nam	Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026-2030
12	Lập quy hoạch phân khu các khu công nghiệp (ngoài khu kinh tế) để công bố quy hoạch, kêu gọi đầu tư.	Ban quản lý KKT Đông Nam	Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026-2030
13	Hoàn thành trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án mở rộng Khu kinh tế Đông Nam	Ban quản lý KKT Đông Nam	Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường	Tháng 12/2025
14	Ưu tiên nguồn vốn đầu tư để hoàn chỉnh đồng bộ hạ tầng khu kinh tế, các khu công nghiệp	Ban quản lý KKT Đông Nam	Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường	Giai đoạn 2025-2030
15	Tập trung đôn đốc, phối hợp, hỗ trợ các nhà đầu tư phát triển hạ tầng khu kinh tế, các khu công nghiệp. Kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc các dự án trọng điểm khác trong khu kinh tế, khu công nghiệp nhất là công tác giải phóng mặt bằng, cơ chế chính sách để nhà đầu tư triển khai dự án theo tiến độ	Ban quản lý KKT Đông Nam	Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường	Giai đoạn 2025 - 2030

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
16	Phối hợp giải quyết khó khăn vướng mắc của các cụm công nghiệp. Đẩy mạnh thu hút doanh nghiệp làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp, đơn đốc triển khai hoàn thiện các thủ tục pháp lý để đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đối với các cụm công nghiệp đã được lựa chọn doanh nghiệp đầu tư kinh doanh hạ tầng; đơn đốc các cụm công nghiệp do cơ quan nhà nước đầu tư đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các hạng mục hạ tầng kỹ thuật; chú trọng đầu tư hệ thống xử lý môi trường đạt tiêu chuẩn.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường	Giai đoạn 2025 - 2030
17	Tham mưu ban hành chính sách về: (i) Sử dụng ngân sách địa phương để hỗ trợ một phần đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ; (ii) Hỗ trợ đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào KCN, CCN; (iii) Nguyên tắc, tiêu chí, định mức hỗ trợ đầu tư và xác định diện tích đất đã đầu tư hạ tầng của khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại.	(1) Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam tham mưu trong phạm vi khu kinh tế; (2) Sở Công Thương tham mưu trong phạm vi cụm công nghiệp; (3) Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu trong phạm vi vườn ươm công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Tháng 12/2026

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
18	Tham mưu cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định về mức giảm tiền thuê lại đất cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ sau khi có hướng dẫn của Chính phủ.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Tháng 7/2026
19	Tham mưu cơ quan có thẩm quyền ban hành danh mục tài sản công cho thuê và quy định về tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản và thực hiện công bố công khai trên trang thông tin điện tử của tỉnh, hoàn thành trong năm 2025-2026.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Tháng 12/2026
20	Khẩn trương rà soát, tham mưu UBND tỉnh thống nhất với Bộ Tài chính phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương để cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Tháng 12/2025
21	Hoàn thành các thủ tục pháp lý, đầu tư hoàn chỉnh hạ tầng, thu hút đầu tư vào Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, Khu Lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao vùng Bắc Trung Bộ	Ban quản lý Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, Khu Lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao vùng Bắc Trung Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2025 - 2030

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
VII	Đẩy mạnh và đa dạng hoá nguồn vốn cho kinh tế tư nhân			
1	Triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách tín dụng cho kinh tế tư nhân; trong đó ưu tiên một phần nguồn tín dụng thương mại để dành cho doanh nghiệp tư nhân, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo vay để đầu tư máy móc, thiết bị, công nghệ mới, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và tín dụng xuất khẩu, tín dụng theo chuỗi cung ứng. Khuyến khích các tổ chức tài chính, tín dụng cho vay dựa trên cơ sở thẩm định phương thức sản xuất, kinh doanh, phương án mở rộng thị trường đầu ra, cho vay dựa trên dữ liệu, dòng tiền, chuỗi giá trị, xem xét các tài sản bảo đảm bao gồm cả động sản, tài sản vô hình, tài sản hình thành trong tương lai và hình thức cho vay tín chấp.	Ngân hàng Nhà nước khu vực 8	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên
2	Kết nối, chia sẻ thông tin giữa các hệ thống ngân hàng, thuế và các cơ quan có liên quan bảo đảm liên thông, chia sẻ dữ liệu về tình hình hoạt động và tài chính của doanh nghiệp, đánh giá tình hình mức độ tín nhiệm và chấm điểm tín dụng của doanh nghiệp từ phía các tổ chức tín dụng, các quỹ tài chính và các tổ chức xếp hạng tín dụng thứ ba để tăng cường cho vay đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh.	Ngân hàng Nhà nước khu vực 8	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên
3	Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của các tổ chức tín dụng và hoạt động cấp tín dụng; kiểm soát chặt chẽ hoạt động cho vay phục vụ hệ sinh thái nội bộ.	Ngân hàng Nhà nước khu vực 8	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên
4	Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực quản trị, xây dựng hệ thống tài chính minh bạch, chuẩn mực, chuẩn hoá chế độ kế toán, kiểm toán, thực hiện các giải pháp tăng uy tín và khả năng tiếp cận các nguồn lực tài chính.	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
5	Nghiên cứu giải pháp, cơ chế, chính sách để xử lý các dự án, hợp đồng tồn đọng, kéo dài nhiều năm gây lãng phí nguồn lực nền kinh tế.	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
VIII	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân			
1	Tham mưu phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, nghề nghiệp chất lượng cao, ngành nghề trọng điểm. Tham mưu phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, nghề nghiệp chất lượng cao, ngành nghề trọng điểm. Khuyến khích phát triển các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài, nhân rộng, chuyển giao các chương trình đào tạo tiên tiến phục vụ phát triển kinh tế tư nhân.	Sở Giáo dục và đào tạo	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Giai đoạn 2025 - 2030
3	Thúc đẩy giáo dục, đào tạo các kỹ năng sáng tạo, STEM, ngoại ngữ, kỹ năng số trong tất cả các bậc học đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp	Sở Giáo dục và đào tạo	Các cơ sở giáo dục	Giai đoạn 2025 - 2030
4	Thực hiện hiệu quả nội dung hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân	Sở Giáo dục và đào tạo	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Giai đoạn 2025 - 2026

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
5	Xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới theo Kế hoạch số 261-KH/TU, ngày 26/6/2024 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW, ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị. Tạo điều kiện để đội ngũ doanh nhân có đại diện tham gia trong các cơ quan dân cử, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức hợp pháp khác có liên quan; quan tâm, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận các nguồn lực để mở rộng quy mô, nâng cao sức cạnh tranh.	Các sở, ban, ngành, UBND các địa phương	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2025 - 2030
6	Thực hiện hiệu quả nội dung hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; chú trọng quan tâm đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về khởi sự kinh doanh, quản trị doanh nghiệp cho người dân, doanh nghiệp, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng các vấn đề mới như chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khởi nghiệp, quản trị kinh doanh hiện đại, kiến thức pháp luật, kinh nghiệm thực tiễn, xu hướng kinh doanh mới. Triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng giám đốc điều hành; huy động các doanh nhân thành đạt tham gia đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho đội ngũ doanh nhân.	VCCI Chi nhánh Nghệ An - Hà Tĩnh - Quảng Bình, Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh và các Hội doanh nghiệp, doanh nhân	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Giai đoạn 2025 - 2030
IX	Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân			
1	Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 29/10/2024 và Đề án số 34-ĐA/TU ngày 11/10/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 trong khu vực kinh tế tư nhân và Kế hoạch hành động số 328-KH/TU ngày 24/04/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học,	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Giai đoạn 2025 - 2030

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Nghệ An trong khu vực kinh tế tư nhân			
2	Triển khai thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ; chính sách hỗ trợ chi phí cho doanh nghiệp, tổ chức tư nhân khi sử dụng phòng thí nghiệm, phòng thử nghiệm, phòng hỗ trợ thiết kế, thiết bị nghiên cứu dùng chung, trung tâm thử nghiệm, đo lường, kiểm định, giám định của Nhà nước để phát triển sản phẩm.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Giai đoạn 2025 - 2030
3	Triển khai thực hiện chính sách miễn, giảm thuế cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, công ty quản lý quỹ đầu tư mạo hiểm, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; miễn, giảm thuế cho cá nhân các chuyên gia, nhà khoa học làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu phát triển, trung tâm đổi mới sáng tạo, các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, bảo đảm khuyến khích các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo phát triển.	Thuế tỉnh Nghệ An	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Giai đoạn 2025 - 2030
4	Xây dựng, tham mưu ban hành chính sách hỗ trợ phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo phục vụ ươm tạo phục vụ cho các hoạt động nghiên cứu, thử nghiệm, phát triển và chuyển giao các công nghệ nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Giai đoạn 2025 - 2030
5	Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn lực công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, tăng hiệu quả kinh doanh, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển xanh; chủ trì chỉ đạo xây dựng và phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của địa phương; phối hợp tăng cường công tác xúc tiến đầu tư, thu hút các doanh nghiệp công nghệ cao và các quỹ đầu tư trong và ngoài nước đến đầu tư tại tỉnh Nghệ An	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
6	Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 gắn với phát triển khu vực kinh tế tư nhân.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Giai đoạn 2025 - 2030
7	Tập trung phát triển và thúc đẩy sử dụng các nền tảng dữ liệu số dùng chung nhiều lĩnh vực, đảm bảo tính kết nối, chia sẻ, đồng bộ, liên thông, tổng thể; xác định đây là vấn đề cốt lõi, quyết định trong việc thúc đẩy chuyển đổi số của tỉnh, cũng như điều kiện cần để phát huy được tiềm năng của kinh tế số.	Các sở, ban, ngành, UBND các ddaaiiaj phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2025 - 2030
X	Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI			
1	Xây dựng các chuỗi liên kết doanh nghiệp theo cụm ngành, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng. Thúc đẩy việc hình thành các hệ sinh thái để hỗ trợ doanh nghiệp phát triển, nhất là các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ. Khuyến khích các doanh nghiệp lớn dẫn dắt chuỗi cung ứng nội địa, kết nối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh.	Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Giai đoạn 2025 - 2030
2	Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các chính sách hỗ trợ của các ngành, lĩnh vực để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực để kết nối với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp FDI.	Các sở, ban, ngành	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên
3	Chỉ đạo chi nhánh các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh tăng cường tài trợ vốn cho các doanh nghiệp tư nhân hoạt động theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 8	Các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
4	Ưu tiên kêu gọi các tập đoàn kinh tế lớn có tiềm lực tài chính, có khả năng đầu tư ổn định, lâu dài; đẩy mạnh xúc tiến đầu tư vào các ngành, lĩnh vực ưu tiên, mũi nhọn của tỉnh. Tích cực đàm phán với chủ đầu tư các dự án FDI lớn để có kế hoạch sử dụng chuỗi cung ứng nội địa ngay từ giai đoạn phê duyệt dự án. Khuyến khích các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu chuỗi giá trị tích cực tham gia vào các chương trình cấp tín dụng theo chuỗi cung ứng theo lĩnh vực, địa bàn quản lý.	Sở Tài chính, Ban quản lý khu kinh tế Đông Nam, Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên
XI	Hình thành và phát triển nhanh các doanh nghiệp vừa và lớn, các tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ quốc gia và khu vực			
1	Khuyến khích, mở rộng sự tham gia của doanh nghiệp tư nhân vào các dự án quan trọng của tỉnh. Thúc đẩy doanh nghiệp tư nhân đầu tư mở rộng và phát triển cung ứng dịch vụ y tế, giáo dục chất lượng cao, phát triển công nghiệp văn hoá, công nghiệp giải trí.	Sở Tài chính, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2025 - 2030
2	Đa dạng hoá, nâng cao hiệu quả các hình thức hợp tác giữa Nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân thông qua các mô hình hợp tác công tư (PPP), lãnh đạo công - quản trị tư, đầu tư công - quản lý tư, đầu tư tư - sử dụng công trong các lĩnh vực cơ sở hạ tầng kinh tế, hạ tầng văn hoá - xã hội, công nghệ thông tin, truyền thông trên cơ sở lấy hiệu quả kinh tế - xã hội làm thước đo để lựa chọn.	Sở Tài chính, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2025 - 2030
3	Nghiên cứu, áp dụng chính sách của Chính phủ dành các gói thầu xây lắp, mua sắm hàng hóa, gói thầu hỗn hợp cung cấp hàng hóa và xây lắp sử dụng ngân sách nhà nước có giá gói thầu không quá 20 tỷ đồng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó ưu tiên doanh nghiệp do thanh niên, phụ nữ, đồng bào dân tộc thiểu số, người khuyết tật làm chủ, doanh nghiệp ở miền núi, biên giới, hải đảo; hoàn thành trong năm 2025.	Sở Tài chính, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2025 - 2030

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
4	Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương triển khai các hoạt động Chương trình của Chính phủ về vươn ra thị trường quốc tế (Go Global).	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Giai đoạn 2025 - 2030
5	Đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế, chú trọng các biện pháp vận động chính trị - ngoại giao để tạo môi trường hoạt động thuận lợi nhất cho doanh nghiệp Nghệ An ở nước ngoài, hỗ trợ kết nối các nguồn lực quốc tế nhất là vốn, công nghệ và kinh nghiệm quản trị, thẩm định đối tác, giải quyết tranh chấp. Phối hợp với Sở Công Thương triển khai Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global) (nếu có), tập trung vào các biện pháp mở rộng thị trường, xây dựng thương hiệu, ngoại giao công nghệ, kết nối các tập đoàn quốc tế hàng đầu.	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Giai đoạn 2025 - 2030
6	Phổ biến đến các doanh nghiệp, doanh nhân tham gia Chương trình của Chính phủ về phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global) (nếu có).	VCCI Chi nhánh Nghệ An – Hà Tĩnh – Quảng Bình, Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh và các Hội doanh nghiệp, doanh nhân	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2025 - 2030
XII	Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh			

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Nghiên cứu, áp dụng chính sách cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự, pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên cơ sở chính sách của Trung ương.	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2025 - 2030
2	Đẩy mạnh số hoá, minh bạch hoá, đơn giản hoá, dễ tuân thủ, dễ thực hiện đối với các chính sách thuế và các thủ tục hành chính về thuế để khuyến khích chuyển đổi hộ kinh doanh sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp. Thực hiện xoá bỏ hình thức thuế khoán đối với hộ kinh doanh theo quy định của Chính phủ.	Thuế tỉnh Nghệ An	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Giai đoạn 2025 - 2030
3	Nghiên cứu, áp dụng chính sách cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự, pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên cơ sở chính sách của Chính phủ.	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2025 - 2030
4	Hỗ trợ, tăng cường khả năng tiếp cận và sử dụng các sản phẩm tài chính cho các doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, ưu tiên chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh là thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và các mô hình kinh doanh bao trùm, tạo tác động xã hội.	Ngân hàng Nhà nước khu vực 8	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Giai đoạn 2025 - 2030
5	Chủ trì, phối hợp với các địa phương trong việc tuyên truyền, vận động hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2026 – 2030.	Thuế tỉnh Nghệ An	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Tháng 12/2026
XIII	Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia quản trị đất nước			

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tập trung triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 261-KH/TU ngày 26/6/2024 của Tỉnh uỷ về thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia quản trị đất nước. Phát triển đội ngũ doanh nhân tỉnh Nghệ An lớn mạnh về số lượng, chất lượng, cơ cấu hợp lý, có tầm nhìn, trí tuệ, đạo đức, tinh thần kinh doanh, làm giàu chính đáng, năng động, sáng tạo, năng lực quản trị tiên tiến, tuân thủ pháp luật, có văn hoá kinh doanh mang bản sắc dân tộc; có trách nhiệm xã hội, ý thức bảo vệ môi trường, đóng góp xứng đáng cho các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Nghệ An và đất nước	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường; VCCI Chi nhánh Nghệ An – Hà Tĩnh – Quảng Bình; Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh, hội doanh nghiệp, doanh nhân trong tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2025 - 2030
2	Huy động, khuyến khích các doanh nhân thành đạt tham gia các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, đào tạo các thế hệ doanh nhân trẻ để nuôi dưỡng và khuyến khích tinh thần khởi nghiệp, nhân rộng các mô hình, tấm gương điển hình trong sản xuất - kinh doanh.	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường; VCCI Chi nhánh Nghệ An – Hà Tĩnh – Quảng Bình; Hiệp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
		Hội doanh nghiệp tỉnh, hội doanh nghiệp, doanh nhân trong tỉnh		
3	Thiết lập mối quan hệ giữa các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường với doanh nghiệp chặt chẽ, thực chất, chia sẻ, cởi mở, chân thành, trong đó các cơ quan quản lý nhà nước phải chủ động, tận tụy giải quyết các vấn đề vướng mắc cho doanh nghiệp tư nhân theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền đối với những vấn đề vượt thẩm quyền; đồng thời phát huy vai trò góp ý, phản biện chính sách của doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp một cách trung thực, kịp thời và phản ánh đúng bản chất các vấn đề khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn để kiến nghị với cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý.	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường; VCCI Chi nhánh Nghệ An – Hà Tĩnh – Quảng Bình; Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh, hội doanh nghiệp, doanh nhân trong tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	Xây dựng chính sách cụ thể, khả thi trong xây dựng tổ chức Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và phát triển Đảng trong doanh nghiệp, doanh nhân và có cơ chế, quy định phù hợp đối với tổ chức Đảng trong doanh nghiệp để những người ưu tú trong doanh nghiệp đứng vào hàng ngũ của Đảng. Chủ động, phát hiện, đề xuất các doanh nghiệp xuất sắc, có tâm, có tầm tham gia bộ máy lãnh đạo của Nhà nước.	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường; VCCI Chi nhánh Nghệ An – Hà Tĩnh – Quảng Bình; Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh, hội doanh nghiệp, doanh nhân trong tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
4	Thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trung thực, thanh liêm, có đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc, có trách nhiệm xã hội, có ý thức bảo vệ môi trường, khuyến khích doanh nghiệp, doanh nhân tham gia quảng bá hình ảnh, đất nước con người tỉnh Nghệ An trong các hoạt động đối ngoại.	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên
5	Xây dựng cơ chế khen thưởng kịp thời và minh bạch để vinh danh các doanh nghiệp tư nhân, các cá nhân có đóng góp nổi bật vào phát triển kinh tế tư nhân, tạo việc làm, đổi mới sáng tạo hoặc thực hiện tốt nghĩa vụ xã hội. Tổ chức các giải thưởng lớn để tôn vinh và lan tỏa những điển hình tiên tiến.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
6	Kiến nghị xử lý hoặc xử lý theo thẩm quyền những doanh nhân, doanh nghiệp vi phạm đạo đức, văn hóa kinh doanh làm ảnh hưởng tới hình ảnh của doanh nghiệp, doanh nhân của tỉnh Nghệ An.	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên
7	Tổ chức các sự kiện, tuần lễ doanh nghiệp nhằm tôn vinh, động viên và lan tỏa tinh thần khởi nghiệp kinh doanh, tinh thần doanh nhân tới cộng đồng. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh và các hội doanh nghiệp, doanh nhân trong tỉnh, thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của tổ chức đại diện cho quyền và lợi ích chính đáng của cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân; nâng cao chất lượng công tác tham gia xây dựng, phản biện và giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách; nâng cao năng lực, tham gia triển khai thực hiện các chương trình, chính sách hỗ trợ kinh tế tư nhân; nâng cao nhận thức của hội viên về đạo đức, trách nhiệm, văn hóa kinh doanh; thái độ trung thực trong xử lý công việc với cơ quan nhà nước đảm bảo phản ánh đúng bản chất sự việc. Chủ động tổ chức, công bố và vinh danh các doanh nghiệp, doanh nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, hội viên tiêu biểu đóng góp nhiều cho sự phát triển kinh tế và an sinh xã hội của tỉnh.	VCCI Chi nhánh Nghệ An – Hà Tĩnh – Quảng Bình; Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh, hội doanh nhân trong tỉnh.	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên